**BÀI 24: VIRUS**

**I.MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

* Mô tả được hình dạng và cầu tạo đơn giản của virus (gồm vật chất đi truyền, lớp vỏ protein). Nhận dạng được virus chưa có cấu tạo tế bào.
* Nêu được vai trò của virus trong thực tiến. Tình bày được một số bệnh do virus gây ra và nêu được một số biện pháp phòng chống bệnh do virus.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

* Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân và của nhóm khi tìm hiểu về virus
* Giao tiếp và hợp tác: Tương tác tích cực với các thành viên trong nhóm để tìm hiểu về virus, các bệnh do virus gây ra và biện pháp phòng chống
* Giải quyết vấn để và sáng tạo: Giải thích được một số bệnh do virus gây ra trong thực tiễn dựa trên kiến thức đã học.

**- Năng lực khoa học tự nhiên**

* Nhận thức khoa học tự nhiên: Mô tả được hình dạng và cấu tạo đơn giản của virus; Nhận dạng được virus chưa có cấu tạo tế bào, Nêu được một số vai trò của virus trong thực tiễn và một số bệnh do virus gây ra; Trình bày được một số biện pháp phòng chồng bệnh do virus
* Tìm hiểu tự nhiên: Tìm kiếm thông tin về lợi ích và tác hại do virus gây nên; Viết được báo cáo mô tả các biểu hiện bệnh đo virus gây nên và cách phòng chống đế tuyên truyền, phổ biến về bệnh đo virus.
* Vận dụng kiến thức, kí năng đã học: Vận dụng các kiến thức đã học để phòng chống các bệnh do virus gây ra.

**3. Phẩm chất**

* Có ý thức bảo vệ sức khoẻ cho bản thân và cộng đồng thông qua hiểu biết về bệnh do virus.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** hình ảnh, tranh SGK, máy chiếu, slide thuyết trình,....

**2 . Đối với học sinh**: vở ghi, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị từ trước

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về bài học

**b. Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV chiếu đoạn video: **https://www.youtube.com/watch?v=shpzTAYXXoU**

*Đoạn video đang nói đến đại dịch nào? Nguyên nhân?*

Gv dẫn dắt vào bài mới.

**B.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**I. ĐẶC ĐIỂM VIRUS**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu hình dạng và cấu tạo virus**

**a. Mục tiêu:** HS nhận biết được sự tồn tạo của viếu xung quanh chúng ta, nêu được các đại diện, mô tả được hình dạng và các thành phần cáo tại nên virus

**b. Nội dung:** HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:**

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV giới thiệu hình 24.1,24.2 trong SGK, có thể chuẩn bị bộ ảnh về các dạng virus khác nhau và cấu tạo các loại virus, sử dụng phương pháp trực quan kết hợp kĩ thuật hỏi- đáp hưỡng dẫn HS hoạt động cặp đôi, gợi ý và định hướng cho học sinh thảo luận các câu hỏi 1,2 trong SGK:Sau khi HS trả lời, GV đưa ra câu hỏi củng cố:*+ Tại sao virus phải sống kí sinh nội bào bắt buộc?***- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát tranh ảnh và trả lời câu hỏi**- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**GV gọi HS trả lời, HS còn lại nghe và nhận xét**- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** GV gợi ý HS rút ra kết luận như SGK. | **1. Đặc điểm virus****a. Tìm hiểu hình dạng và cấu tạo virus**- Virus có 3 dạng đặc trưng:+ Dạng xoắn: virus khảm thuốc lá, virus dại+ Dạng hình khối: virus cảm, virus viêm kết mạc+ Dạng hỗn hợp: thực khuẩn thể (phage)- Virus có cấu tạo đơn giản, gồm lớp vỏ protein và phần lõi chứa vật chất di truyền, một số virus có thêm lớp vỏ ngoài. Virus không có các thành phần cấu tạo giống với tế bào nhân sơ và nhân thực.Virus phải sống kí sinh nội bào bắt buộc chưa có cấu tạo tế bào, không có các thành phần chính của một tế bào điển hình, nên khi ra khỏi tế bào chủ, virus tồn tại như một vật không sống. |

**2. VAI TRÒ CỦA VIRUS**

**Hoạt động 2: Tìm hiểu lợi ích của virus**

**a) Mục tiêu:** HS tìm hiểu về vai trò của virus trong thực tiễn

**b. Nội dung:** HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:**

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV sử dụng kĩ thuật giao nhiệm vụ yêu cầu HS làm việc theo nhóm nhỏ để tìm hiểu về vai trò của virus trong thực tiễn. Qua đó, thảo luận để trả lời các câu hỏi 3 trong SGK.Sau khi HS trả lời, GV đưa ra câu hỏi củng cố:*\*Thuốc trừ sâu có nguồn góc từ virus có ưu điểm gì so với thuốc trừ sâu hoá học?***- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình trả lời câu hỏi 3**- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + Một Hs trả lời, các học sinh ghi lại kiến thức trọng tâm vào vở**- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức. | **2. Vai trò của virus****a. Tìm hiểu lợi ích của virus**+ Virus được ứng dụng trong sản xuất các chế phẩm sinh học (interferon, thuốc kháng sinh, vaccine,...).Trong nông nghiệp, virus được sử dụng trong sản xuất thuốctrừ sâu. Ngoài ra, virus còn được sử đụng nhiều trong nghiên cứu.+ Thuốc trừ sâu từ virus không gây hại cho môi trường, con người và các sinh vật khác, có ưu điểm là tác dụng mạnh, lâu dài lên sâu bọ, bảo vệ môi trường, giảm thiểu độc hại và tồn dư trên sản phẩm và trong đất sơ với thuốc trừ sâu hoá học. |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu bệnh do virus gây ra và biện pháp phòng chống**

**a. Mục tiêu:** HS tìm hiểu về một số bệnh phổ biến, biểu hiện, cách phòng chống bệnh do virus gây ra.

**b. Nội dung:** HS đọc SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV sử dụng phương pháp dạy trực quan kết hợp dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ, yêu cầu H5 tìm hiểu về bệnh do virus. Qua đó, thảo luận và trả lời các câu hỏi 4,5,6 trong SGK.Sau khi HS trả lời, GV đưa ra câu hỏi củng cố:*Corona virus 2019* ( 2019-nCoV) là một loại virus gât viêm đường hô hấp cấp ở người và có thể lây từ người này sang người khác. Em hãy nêu một số biện pháp phòng chống bệnh do virus corona gây nên**- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**HS đọc thông tin và tìm kiếm thông tin trả lời cho câu hỏi 4,5,6 và câu hỏi củng cố**- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**GV gọi HS trả lời, HS còn lại nghe và nhận xét**- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**Thông qua các nội dung thảo luận, GV hướng dẫn HS rút ra kết luận theo gợi ý trong SGK. | *b. Tìm hiểu bệnh do virus gây ra và biện pháp phòng chống*Virus xâm nhập vào cơ thể bằng con đường tiếp xúc thông qua hô hấp hoặc qua truyền màu, từ mẹ sang con, tiêm chích, ma túy, dùng chung bơm, kim tiêu, quan hệ tình dục,…..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên bệnh | Tác nhân gây bệnh | Biểu hiện bệnh |
| Bệnh cúm ở người | Virus cúm | Sốt, đau đầu đau họng, sổ mũi |
| Bệnh sốt xuất huyết | Virus dengue | Đau đầu, sốt cao, đau sau đáy mắt, phát ban, chảy máy cam, nôn |
| Bệnh cúm ở gà | Virus cúm gia cầm | Xù lông, mắt ướt, kèm nhèm, cơ thể mệt mõi, ủ rũ, chậm chạp |
| Bệnh khảm ở cây cà chua | Virus khảm cà chua | Khảm lhoang lổ trên lá, nặng thì làm cho lá xoăn, cong queo, nhăn nhúm |

Để phòng chống bệnh cho virus gây nên chúng ta phải ngăn chặn các con đường truyền bệnh, tiêm vaccine phòng bệnh,….VD: Biện pháp phòng bệnh do 2019 nCoV gây nên: cách li hoàn toàn người bệnh, hạn chế tiếp xúc nơi đông người, đeo khẩu trang nơi công cộng, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng, ... |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu :**Học sinh củng cố lại kiến thức.

**b. Nội dung :** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm :** HS làm các bài tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS hoàn thiện bài tập 1,2,3 SGK/ tr. 112 :*

*- HS trình bày câu trả lời trước lớp:*

**Câu 1.** Virus chưa được xem là một cơ thể sống vì chưa có cấu tạo tế bào. Chúng không thể tổn tại độc lập mà sống kí sinh nội bào bắt buộc trong các tế bào sống khác.

**Câu 2.** Quan điểm này chưa chính xác vì bên cạnh bệnh do virus gây nền, virus đã được sử dụng để sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ cho đời sống như sản xuất kháng thể, sản xuất thuốc trử sâu sinh học, sử dụng trong nghiên cứu của các nhà khoa học.

**Câu 3**. Một số biện pháp phòng bệnh cúm ở người:

+ Tăng cường sức đề kháng cho cơ thể

+ Không tiếp xúc với nguồn lây nhiễm: người bị cúm, động vật nhiễm virus cúm,…

+ Đeo khẩu trang khi tiếp xúc với người có nguy cơ lây bệnh

*- GV nhận xét , đánh giá*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu :**Học sinh được củng cố lại kiến thức thông qua bài tập ứng dụng.

**b. Nội dung :** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm :** HS làm các bài tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS thực hiện câu hỏi vận dụng:*

Đóng vai một tuyên truyền viên, em hãy vẽ một bức tranh để tuyên truyền phòng chống dịch bệnh do virus gây ra.

HS về nhà làm áp phích theo nhóm, buổi học sau sử dụng kĩ thuật phòng tranh để khởi động bài mới thông qua triển lãm tranh và thuyết trình nhanh về áp phích của các nhóm.

*- GV nhận xét, đánh giá*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp****đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học- Gắn với thực tế- Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học- Hấp dẫn, sinh động- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học- Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.- Phiếu học tập- Hệ thống câu hỏi và bài tập- Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………………………………………………………………